

Hà Nội, ngày 04 Tháng 06 năm 2019

BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Tên tổ chức: Công ty cổ phần Đầu tư Châu Á-Thái Bình Dương

Trụ sở chính: Tầng 3, Tòa nhà Machinco, 444 Hoàng Hoa Thám, Tây Hồ, HN

Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh : số 0102005769 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp và đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 24/06/2015, đăng ký lần đầu ngày 31/07/2006 (số 0103013346).

Hôm nay, ngày 04 tháng 06 năm 2019, vào hồi 08h30 tại Hội trường tầng 3, Tòa nhà Grand Plaza, 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Đầu tư Châu Á-Thái Bình Dương được tiến hành với các nội dung sau:

A. KHAI MẠC ĐẠI HỘI

Ban tổ chức Đại hội cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư Châu Á-Thái Bình Dương thực hiện nghi thức và tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu và các thành phần tham dự Đại hội, gồm có:

I. Thành phần tham dự:

- Chủ tịch HĐQT Công ty;
- Cùng các vị đại biểu, cổ đông và đại diện cổ đông.

II. Thông qua Đoàn Chủ tọa, Ban Thư ký, Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm phiếu:

Ông Nguyễn Đức Quân giới thiệu để Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách gồm:

Ban Chủ tọa:

Ông Nguyễn Đỗ Lăng - Chủ tịch HĐQT Công ty	Chủ tọa Đại hội
Ông Phạm Duy Hưng – Phó Tổng giám đốc Công ty	Thành viên Đoàn chủ tọa
Ông Đặng Anh Tuấn – Thành viên HĐQT Công ty	Thành viên Đoàn chủ tọa
Ông Nguyễn Hoàng Linh – Thành viên HĐQT Công ty	Thành viên Đoàn chủ tọa

Thư ký Đại hội:

Bà Trần Thị Đạt	Trưởng Ban
Bà Nguyễn Thị Phương Anh	Thành viên

Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

Bà Phạm Thị Đức Việt	Trưởng Ban
Bà Vũ Thị Vân	Thành viên
Bà Đinh Thị Thu Hằng	Thành viên

Ban kiểm phiếu:

Bà Nguyễn Thị Ái Vân	Trưởng Ban
Bà Nguyễn Phương Dung	Thành viên
Ông Nguyễn Đức Hà	Thành viên

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 17.746.969 quyền biểu quyết, chiếm 54,81% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý: 14.629.200 quyền biểu quyết, chiếm 45,19% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0 quyền biểu quyết, chiếm 0% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

III. Tính hợp pháp hợp lệ của Đại hội

Bà Vũ Thị Vân – Thành viên ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo Kết quả kiểm tra tư cách cổ đông trước Đại hội:

- Tổng số cổ đông của Công ty là 399 cổ đông, tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu là 35.400.000 cổ phần đang lưu hành của Công ty.
- Cổ đông tham dự Đại hội trực tiếp và cổ đông tham dự Đại hội theo hình thức ủy quyền tính đến 08 giờ 30 phút ngày 04/06/2019 là 25 cổ đông, tổng số cổ phần của các cổ đông tham dự Đại hội là **32.376.169** cổ phần, chiếm **91,5%** tổng số quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Đầu tư Châu Á-Thái Bình Dương.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp 2014 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư Châu Á-Thái Bình Dương, cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 là hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

- Cổ đông tham dự Đại hội trực tiếp và cổ đông tham dự Đại hội theo hình thức ủy quyền tính đến 09 giờ 30 phút ngày 04/06/2019 là **27** cổ đông, tổng số cổ phần của các cổ đông tham dự Đại hội là **32.394.169** cổ phần, chiếm **91,5%** tổng số quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Đầu tư Châu Á-Thái Bình Dương.

B. NỘI DUNG LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI:

I. Thông qua Quy chế Đại hội, Nguyên tắc thể lệ biểu quyết tại Đại hội:

Ông Nguyễn Đức Quân thay mặt Đoàn Chủ tọa thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế Đại hội, Nguyên tắc thể lệ biểu quyết. Các cổ đông tiến hành giơ phiếu biểu quyết với kết quả như sau:

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 17.746.969 quyền biểu quyết, chiếm 54,81% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý: 14.629.200 quyền biểu quyết, chiếm 45,19% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0 quyền biểu quyết, chiếm 0% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

II. Nội dung chính của đại hội:

1. Báo cáo Đại hội đồng cổ đông

Đại hội cổ đông nghe báo cáo hoạt động của Ban Tổng Giám Đốc, Báo cáo của Hội Đồng Quản trị, Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018.

1.1. Ông Phạm Duy Hưng – Phó Tổng giám đốc trình bày Báo cáo hoạt động của Ban Tổng giám đốc năm 2018 và Kế hoạch hoạt động năm 2019.

1.2. Ông Đặng Anh Tuấn – Thành viên HĐQT trình bày Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018.

1.3. Bà Lã Thị Quy - Trưởng Ban kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018.

Các cổ đông tiến hành giơ phiếu biểu quyết với kết quả như sau :

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 17.764.969 quyền biểu quyết, chiếm 54,84 số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý: 14.629.200 quyền biểu quyết, chiếm 45,16% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0 quyền biểu quyết, chiếm 0% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong lúc đang thảo luận thì có thêm các cổ đông mới tham gia nên số lượng quyền biểu quyết có sự thay đổi.

2. Các tờ trình Đại hội đồng cổ đông

Ông Nguyễn Đức Quân trình bày về nội dung các Tờ trình xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 với những nội dung như sau:

- Tờ trình số 01: Thông qua BCTC Công ty mẹ và hợp nhất kiểm toán năm 2018;
- Tờ trình số 02: Thông qua KQKD và phân phối lợi nhuận năm 2018, kế hoạch 2019;
- Tờ trình số 03: Phương án chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2018 và kế hoạch 2019;
- Tờ trình số 04: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019;
- Tờ trình số 05: Phương án thưởng cho Ban Điều hành năm 2018 và năm 2019;
- Tờ trình số 06: Thông qua việc địa chỉ Trụ sở chính của Công ty;
- Tờ trình số 07: Thông qua việc sửa đổi một số nội dung của Điều lệ Công ty;
- Tờ trình số 08: Thông qua Quy chế quản trị nội bộ Công ty;
- Tờ trình số 09: Phương án phát hành trái phiếu năm 2019;
- Tờ trình số 10: Phương án phát hành cổ phiếu thường năm 2019;
- Tờ trình số 11: Phương án phát hành cổ phiếu ESOP năm 2019;
- Tờ trình số 12: Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu năm 2019;
- Tờ trình số 13: Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ năm 2019;
- Tờ trình số 14 : Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ;

3. Đại hội thảo luận về các Báo cáo, Tờ trình Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đã tiến hành thảo luận nội dung các báo cáo và tờ trình như sau:

STT	Cổ đông	Ý kiến	Ban chủ tọa trả lời
1	API02, API03, API11	Phải công bố số lượng và danh sách cổ đông tham dự trước khi họp. Như cuộc họp của APS đến hiện tại vẫn chưa cung cấp danh sách cổ đông.	Đại hội phải thông qua Ban kiểm tra tư cách cổ đông trước, sau đó Ban kiểm tra tư cách cổ đông mới đủ tư cách công bố số lượng và danh sách cổ đông tham dự. Ngoài ra, đối với APS đã công bố đầy đủ thông tin theo luật, nếu cần cổ đông kiểm tra lại để làm rõ.
2	API02, API03, API11	Trong Báo cáo của HĐQT có 1 phần rất quan trọng mà không có: trong năm 2018, HĐQT đã tổ chức bao nhiêu cuộc họp, ra bao	- Trong năm 2018, HĐQT đã tổ chức 2 cuộc họp. Đến cuối năm 2018 và đầu năm 2019, do lịch của các thành viên HĐQT quá bận rộn và tòa nhà

		<p>nhiều nghị quyết. Theo như chúng tôi được biết thì năm 2018 chỉ tổ chức 2 cuộc vào tháng 3 và tháng 6, sau đó không tổ chức họp. Cổ đông cũng thấy các cuộc họp HĐQT trong năm 2019 là không hợp pháp vì vậy đề nghị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không thông qua các nội dung họp, và báo cáo của HĐQT và BKS. - Xin bầu lại toàn bộ HĐQT. - Bà Phạm Hoài Phương là thành viên của BKS, là vợ của ông Phạm Duy Hưng – thành viên HĐQT và P. TGD công ty như vậy thì không đủ tư cách nằm trong BKS. - Về báo cáo của Ban TGD có khoản tạm ứng gần 200 tỷ, đề nghị BKS cung cấp đầy đủ thông tin chứng từ, sao kê... về việc này. 	<p>Charmvit liên tục cắt điện. Vào năm 2019, chúng tôi đã tổ chức đầy đủ và đúng luật các cuộc họp HĐQT.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Việc bà Phạm Hoài Phương là vợ ông Phạm Duy Hưng, đề nghị là cho kiểm tra lại, nếu chưa đúng quy định thì điều chỉnh. - Về khoản phải thu 173 tỷ đồng, Chủ tọa ghi nhận ý kiến của Cổ đông.
3	API02, API03, API11	<ul style="list-style-type: none"> - Liên quan đến gói phát hành trái phiếu 50 tỷ của API năm 2018. - Nghị quyết của HĐQT số 03/2018/HĐQT-API. - QĐ của CT. HĐQT 11/07/2018 về việc phát hành trái phiếu nhưng không căn cứ trên nghị quyết của HĐQT. 	Ghi nhận ý kiến của cổ đông
4	API67	Về báo cáo của Ban Điều hành năm 2018, kết quả kinh doanh chưa đạt so với kế hoạch của Công ty. Thì lí do vì sao? Cổ đông bản khoản không biết có	Kết quả của 2018 là không đạt được kế hoạch đề ra, nhưng tăng tới 198.8% so với năm 2017. Còn vì sao không đạt được kết quả như chúng ta kỳ vọng:

		<p>phải năng lực ban điều hành chưa tốt không?</p>	<p>- Hết năm 2017 chúng ta đặt kỳ vọng quá cao. Tuy nhiên từ 2018, thị trường BĐS đi xuống, cùng với việc NHNN siết chặt tín dụng mảng BĐS nên kết quả không đạt như kỳ vọng. Cổ đông có thể thấy nhiều Công ty BĐS tại Việt Nam có kết quả kinh doanh không tốt.</p> <p>- Về năng lực của BDH, việc tốt hay không tốt cũng là tương đối. Nếu nói là thực sự tốt thì chưa phải. Tuy nhiên, hiện nay chúng ta đang trần trở để tìm một TGD điều hành phù hợp nhưng vẫn chưa tìm được, mặc dù chúng tôi sẵn sàng trả lương rất cao.</p> <p>- Ngoài ra đại diện Quỹ Asean có đề suất bầu lại toàn bộ HĐQT. Tuy nhiên khi chúng tôi yêu cầu đề cử nhân sự cho vị trí TGD thì các quý vị cũng không đưa ra được gợi ý nào.</p>
5	API87	<p>Chúng tôi rất vui là gần đây công ty có những dự án rất lớn và thành công như Bắc Ninh, Huế, Bắc Giang hay Phú Yên, tuy nhiên cổ đông trần trở khi mỗi lần tham gia ĐHCĐ lại thấy toàn cái nhau những chuyện đầu đầu mà không tập trung vào việc kinh doanh. Nên tôi đề nghị nên tập trung vào bàn luận vấn đề kinh doanh.</p> <p>Thứ hai là khi đến tham gia ĐHCĐ đề nghị nên có máy chiếu để cho cổ đông các công trình đang xây dựng để cổ đông thấy doanh nghiệp của mình đang phát triển. Nếu tổ chức cho cổ đông đi</p>	<p>- Thay mặt HĐQT, xin lỗi các cổ đông về việc xảy ra tranh cãi giữa các thành viên HĐQT, nhưng đây là một phần mà chúng ta phải chấp nhận.</p> <p>- Đối với đề nghị của cổ đông: Đề nghị Ban thư ký lên kế hoạch tặng voucher, đưa các cổ đông tham dự Đại hội thăm và trải nghiệm dự án.</p>

		thăm quan các dự án thì càng tốt.	
6	API67	<p>Cổ đông rất vui khi nhìn thấy công ty đầu tư vào rất nhiều công trình. Tuy nhiên, cổ đông lo lắng về việc khả năng tài chính có đủ điều kiện để đầu tư mở rộng nhiều dự án vậy không?</p> <p>Chúng ta đã từng có thời điểm cổ phiếu rơi xuống còn 2.000-3.000 đồng/CP.</p>	<p>Mặc dù HĐQT, BLĐ luôn rất lạc quan, tuy nhiên có nhiều vấn đề mà chúng ta không lường trước hết được:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năm vừa rồi chúng ta ghi nhận doanh thu, lợi nhuận dự án Bắc Ninh nhưng có một số vấn đề khó khăn: tiền sử dụng đất đầu tiên chúng ta dự tính là 50-60 tỷ mà trong 2 đến 3 năm vừa rồi do ảnh hưởng thủ tục định giá đất chậm trễ dẫn đến khả năng cao là tiền định giá đất lên 230-240 tỷ. Ngoài ra việc mình đầu tư 2 tầng hầm và ốp đá Granite toàn bộ mặt ngoài để tạo đẳng cấp cũng ảnh hưởng lợi nhuận thu được. - Dự án Đa Hội, chúng ta đã đầu tư vào đó hơn 100 tỷ, thậm chí chúng ta đã đầu tư đường để nối từ HN và dự án. Chính quyền và người dân rất phấn khởi vào sự đầu tư này. Tuy nhiên, khi người dân thấy mình làm đường đẹp thì lại ra lán chiếm 2 bên đường để xây nhà làm xưởng và không mua dự án của mình. Vì vậy từ kế hoạch doanh thu 200 tỷ, nhưng thực tế năm 2018 chỉ đạt doanh thu 6 tỷ. - Rất may, năm 2018 API khá thành công với dự án Huế chúng ta may mắn bán tốt. Sản phẩm của chúng ta nhận được sự ngưỡng mộ của người dân và chính quyền địa phương. Tuy nhiên để ghi nhận doanh thu lợi nhuận dự án này thì phải chờ đến khi bàn giao nhà.

			<p>- Đối với mảng vận hành khách sạn, chúng ta đã đi vào vận hành được 6 tháng nhưng do công ty cam kết lợi nhuận trong vòng 5 năm. Ngoài ra với khách sạn, 2 năm đầu vận hành lỗ là việc bình thường. Đối với dự án ở Bắc Ninh, BLĐ muốn làm những điều xuất sắc nên để tạo danh tiếng cho công ty nên phải hy sinh lợi nhuận của Công ty. Suất đầu tư của các dự án Apec không thua kém các Công ty BĐS khác trong khi giá bán thấp hơn.</p> <p>- Đối với các khoản tạm ứng, chúng ta chắc chắn sẽ làm theo luật. Tuy nhiên trong công tác GPMB nhiều dự án, thực tế Công ty phải đền bù cho người dân cao gấp 2, 3 lần so với đơn giá phê duyệt của nhà nước.</p> <p>- Ngoài ra về khả năng tài chính của Công ty có đủ để mở rộng đầu tư không thì HĐQT cũng rất trăn trở về vấn đề này. Tuy nhiên, tất cả các tờ trình về tăng vốn, về cổ phiếu thưởng cho CBNV đều bị các cổ đông nước ngoài phủ quyết.</p>
7	API02, API03, API11	Cổ đông ngại như vậy không biết khoản 100 tỷ như Chủ tịch nói thì đang ở đâu.	BCTC của chúng ta đã được ghi nhận đầy đủ và được kiểm toán bởi Delloite.
8	API02, API03, API11	Căn cứ khoản 2 Điều 31 Điều lệ, khoản 3 Điều 153 Luật DN: HĐQT phải tổ chức họp mỗi quý 1 lần, Cổ đông thấy tổ chức là không đúng.	Họp HĐQT của Công ty đã đúng theo quy định pháp luật.

4. Biểu quyết thông qua các Tờ trình Đại hội đồng cổ đông

Trên cơ sở các Tờ trình và qua quá trình thảo luận Đại hội đã tiến hành biểu quyết bằng cách điền vào Phiếu lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản, trong đó:

Tổng số phiếu biểu quyết được phát ra là: 27 phiếu với tổng số 32.394.169 quyền biểu quyết.

Tổng số phiếu biểu quyết thu về là 27 phiếu với tổng số 32.394.169 quyền biểu quyết.

Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 26 phiếu với tổng số 32.394.169 quyền biểu quyết.

Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 1 phiếu với tổng số 12.000 quyền biểu quyết.

Kết quả biểu quyết trên các Nội dung tờ trình như sau:

4.1. Thông qua BCTC Công ty mẹ và BCTC hợp nhất đã kiểm toán năm 2018 bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	BCTC Hợp nhất	BCTC Công ty mẹ
1	Tổng tài sản	Đồng	1.719.182.709.142	1.323.059.787.461
2	Vốn chủ sở hữu	Đồng	468.728.455.946	385.568.970.732
3	Doanh thu thuần	Đồng	828.459.163.403	8.386.489.949
4	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh Doanh	Đồng	64.761.674.599	10.256.141.142
5	Lợi nhuận khác	Đồng	(2.839.698.186)	(2.329.876.696)
6	Tổng lợi nhuận trước thuế	Đồng	61.921.976.413	7.926.264.446
7	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	34.786.528.971	6.318.803.053
8	Giá trị sổ sách	Đồng/CP	11.782	-
9	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng/CP	983	-

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 17.752.969 quyền biểu quyết, chiếm 54,80% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý: 14.629.200 quyền biểu quyết, chiếm 45,16% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0 quyền biểu quyết, chiếm 0% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

4.2. Thông qua Kết quả kinh doanh và phân phối lợi nhuận 2018, kế hoạch 2019

STT	Chỉ tiêu	Giá trị năm 2018	Kế hoạch năm 2019 (Không tăng vốn)	Kế hoạch năm 2019 (Tăng vốn 50%)
1	Doanh thu thuần	828.459.163.403	923.000.000.000	1.200.000.000.000
2	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	64.761.674.599	95.000.000.000	130.000.000.000
3	Lợi nhuận khác	(2.839.698.186)	-	-
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	61.921.976.413	95.000.000.000	130.000.000.000
5	Lợi nhuận sau thuế	34.786.528.971	76.000.000.000	104.000.000.000
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	983	2.147	1.960
7	Chi trả cổ tức	-	10-20%	10-20%

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 17.752.969 quyền biểu quyết, chiếm 54,80% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý: 14.629.200 quyền biểu quyết, chiếm 45,16% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0 quyền biểu quyết, chiếm 0% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

4.3. Thông qua Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Báo cáo mức chi trả thù lao của HĐQT và BKS năm 2018

Tổng thù lao thực tế của HĐQT, BKS trong năm 2017 là: 852.000.000 đồng (Tám trăm năm mươi hai triệu đồng).

Thông qua phương án thù lao HĐQT và BKS năm 2019

Năm 2019 là một năm đầy thách thức với HĐQT và BKS của Công ty do khối lượng công việc lớn, đặc biệt là việc triển khai một số dự án trọng điểm của Công ty cũng như việc phát triển các dự án tiềm năng trong tương lai. Do đó, Chủ tịch HĐQT kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt phương án trả thù lao cho HĐQT và BKS trong năm 2019 là: 3.000.000.000 đồng (Ba tỷ đồng).

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 17.752.969 quyền biểu quyết, chiếm 54,80% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý: 14.629.200 quyền biểu quyết, chiếm 45,16% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0 quyền biểu quyết, chiếm 0% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

4.4. Thông qua Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị (HDQT) lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập đủ điều kiện theo quy định để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính trong năm tài chính 2018.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 17.745.469 quyền biểu quyết, chiếm 54,78% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý: 14.629.200 quyền biểu quyết, chiếm 45,16% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 7.500 quyền biểu quyết, chiếm 0,02% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội..

4.5. Phương án thưởng cho Ban điều hành năm 2019

Phương án thưởng cho ban điều hành như sau :

- Trường hợp Lợi nhuận sau thuế thực tế năm 2019 đạt mức kế hoạch đề ra, thưởng cho Ban Điều hành 7 – 10% Lợi nhuận sau thuế.
- Trường hợp Lợi nhuận sau thuế thực tế năm 2019 cao hơn mức kế hoạch đề ra, thưởng cho Ban Điều hành 15-20% phần vượt của Lợi nhuận sau thuế thực tế so với kế hoạch.
- Con số Lợi nhuận sau thuế thực tế năm 2019 là số trên báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 đã được kiểm toán.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định phương án chi trả chi tiết.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 17.752.969 quyền biểu quyết, chiếm 54,80% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý: 14.629.200 quyền biểu quyết, chiếm 45,16% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0 quyền biểu quyết, chiếm 0% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

4.6. Thay đổi địa chỉ trụ sở chính

Thông qua việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính trên giấy đăng ký kinh doanh của Công ty như sau:

- Địa điểm trụ sở chính: Tầng 3, tòa nhà Grand Plaza, số 117 Trần Duy Hưng, P.Trung Hòa, Q.Cầu Giấy, Hà Nội

Đại hội đồng cổ đông thường niên ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục cần thiết để thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính, sửa đổi nội dung Giấy phép đăng ký kinh doanh, và các nội dung liên quan đến việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 17.752.969 quyền biểu quyết, chiếm 54,80% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý: 14.629.200 quyền biểu quyết, chiếm 45,16% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0 quyền biểu quyết, chiếm 0% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

4.7. Sửa đổi, bổ sung một số điều khoản trong Điều lệ Công ty

<p>Nội dung Điều lệ API đã ban hành</p>	<p>Nội dung sửa đổi Điều lệ Theo NQ ĐHCĐ thường niên 2019 ngày 06/06/2019</p>
<p>Khoản 03 Điều 02: Trụ sở đăng ký của Công ty là: Địa chỉ: Tầng 03, tòa nhà Machinco Building, số 444 Hoàng Hoa Thám, P. Thụy Khuê, Q. Tây Hồ, Tp. Hà Nội Điện thoại: 84-(4) 357 719 83 Fax: 84-(4) 357 719 85 E-mail: Website: http://apeci.com.vn/</p>	<p>Khoản 03 Điều 02: Trụ sở đăng ký của Công ty là: Địa chỉ: Tầng 03, tòa nhà Grand Plaza, số 117 Trần Duy Hưng, P.Trung Hòa, Q.Cầu Giấy, Hà Nội Điện thoại: 84-(24) 357 719 83 Fax: 84-(24) 357 719 85 E-mail: Website: http://apeci.com.vn/</p>
<p>Điểm e, Khoản 02, Điều 29: e) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.</p>	<p>Sửa đổi: e) Quyết định việc phát hành trái phiếu, phê duyệt phương án phát hành trái phiếu và các nội dung liên quan đến phát hành trái phiếu. Riêng đối với phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi, phương án phát hành trái phiếu kèm theo chứng quyền phải được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt;</p>

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 17.752.969 quyền biểu quyết, chiếm 54,80% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý: 14.629.200 quyền biểu quyết, chiếm 45,16% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0 quyền biểu quyết, chiếm 0% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

4.8. Thông qua Quy chế Quản trị nội bộ

Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế quản trị nội bộ của Công ty (Nội dung Quy chế quản trị nội bộ đính kèm).

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị ban hành Quy chế quản trị nội bộ ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 kết thúc

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 17.745.469 quyền biểu quyết, chiếm 54,78% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý: 14.636.700 quyền biểu quyết, chiếm 45,18% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0 quyền biểu quyết, chiếm 0% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

4.9. Phương án phát hành trái phiếu năm 2019

- **Báo cáo kết quả phát hành trái phiếu năm 2018**

- Tên trái phiếu: Trái phiếu Abond_2018.01.50 (Trái phiếu của CTCP Đầu tư Châu Á -Thái Bình Dương)
- Loại trái phiếu: Trái phiếu doanh nghiệp không chuyển đổi, không tài sản đảm bảo
- Hình thức phát hành: Phát hành riêng lẻ
- Phương thức phát hành: Thông qua Đại lý phát hành là CTCP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương
- Phương thức thanh toán gốc, lãi trái phiếu: Thanh toán gốc vào cuối kỳ đáo hạn hoặc tại ngày bán lại, thanh toán lãi 3 tháng/lần
- Ngày phát hành: 25/01/2019
- Ngày đáo hạn: 24/01/2021
- Mệnh giá trái phiếu: 10.000.000 đồng/trái phiếu
- Kỳ hạn 02 năm
- Lãi suất: cố định 11%/năm
- Khối lượng trái phiếu phát hành thành công: 5.000 trái phiếu
- Tổng số tiền thu được từ đợt phát hành: 50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng)

- Mục đích sử dụng: Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Nguồn tiền trả gốc và lãi: Lấy từ dòng tiền bán hàng từ các dự án mà công ty đang triển khai.

- **Phương án phát hành trái phiếu năm 2019:**

Tiếp nối sự thành công của Trái phiếu riêng lẻ phát hành năm 2018, trong năm 2019, CTCP Đầu tư Châu Á-Thái Bình Dương dự kiến sẽ tiếp tục thực hiện phát hành trái phiếu riêng lẻ với giá trị 500 – 1000 tỷ đồng và ủy quyền cho HĐQT quyết định mọi vấn đề liên quan đến phương án phát hành trái phiếu.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 17.752.969 quyền biểu quyết, chiếm 54,80% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý: 14.629.200 quyền biểu quyết, chiếm 45,16% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0 quyền biểu quyết, chiếm 0% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

4.10. Thông qua việc Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu

- **Phương án Phát hành**

- Tỷ lệ phát hành cổ phiếu thưởng: 8% (Mỗi cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận 8 cổ phiếu mới);
- Số lượng cổ phiếu phát hành thêm: 2.832.000 cổ phiếu (35.400.000*8%);
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 28.320.000.000 đồng (Hai mươi tám tỷ, Ba trăm hai mươi triệu đồng);
- Nguồn: Thặng dư vốn cổ phần trên Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018;
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu nắm giữ cổ phiếu của Công ty cổ phần Đầu tư Châu Á Thái Bình Dương tính đến ngày chốt danh sách;
- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có): Số cổ phiếu mới phân phối cho cổ đông được làm tròn xuống hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) phát sinh khi thực hiện quyền sẽ được hủy;
- Thời gian thực hiện: Dự kiến Quý II-III/2019.

- **Ủy quyền cho HĐQT quyết định và thực hiện các vấn đề**

- Phê duyệt Phương án phát hành chi tiết, thời điểm chốt danh sách cổ đông và số lượng phát hành cổ phiếu phát hành;
- Xử lý số cổ phần không chào bán hết;

- Báo cáo kết quả phát hành lên các cơ quan chức năng;
- Hoàn tất hồ sơ phát hành tăng vốn, đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung;
- Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung điều lệ công ty liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ sau khi hoàn tất đợt phát hành;
- Các vấn đề khác để hoàn thành việc phát hành cổ phiếu;

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 17.752.969 quyền biểu quyết, chiếm 54,80% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý: 14.629.200 quyền biểu quyết, chiếm 45,16% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0 quyền biểu quyết, chiếm 0% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

4.11. Phát hành cổ phiếu ESOP năm 2019

- **Đối tượng được phân phối**

Chương trình phát hành cổ phiếu ESOP được áp dụng cho toàn bộ cán bộ công nhân viên công ty (bao gồm Thành viên Hội đồng quản trị tham gia điều hành trực tiếp, Ban điều hành, BKS và người lao động).

- **Phương án phát hành**

- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông;
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu;
- Số lượng cổ phiếu phát hành thêm: tối đa 5% số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty;
- Giá phát hành dự kiến: 10.000 đồng/cổ phiếu;
- Hạn chế chuyển nhượng: 1 năm ;
- Thời gian thực hiện: Hội đồng quản trị sẽ lựa chọn thời điểm thích hợp trong năm 2018 -2019 để thực hiện;
- Phương án sử dụng vốn: Bổ sung nguồn vốn lưu động cho công ty.

- **ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định và thực hiện các vấn đề sau:**

- Phê duyệt Phương án phát hành chi tiết, lựa chọn thời điểm thực hiện;
- Phê duyệt tiêu chí, danh sách và số lượng phát hành cổ phiếu theo chương trình ESOP cho từng đối tượng cụ thể;
- Xử lý số cổ phần không mua hết;
- Hoàn tất hồ sơ phát hành tăng vốn, đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung;

- Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung điều lệ công ty liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ sau khi hoàn tất đợt phát hành theo chương trình ESOP;
- Các vấn đề khác để hoàn thành việc phát hành cổ phiếu.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 17.752.969 quyền biểu quyết, chiếm 54,80% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý: 14.629.200 quyền biểu quyết, chiếm 45,16% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0 quyền biểu quyết, chiếm 0% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

4.12. Thông qua Phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2019

- **Phương án Phát hành**

- Phê duyệt Phương án phát hành chi tiết, thời điểm chốt danh sách cổ đông và số lượng phát hành cổ phiếu phát hành;
- Tỷ lệ phân bổ quyền: 2:1 (Cổ đông sở hữu 02 cổ phiếu sẽ được quyền 01 quyền mua);
- Tỷ lệ thực hiện: 1:1 (Cổ đông sở hữu 01 quyền mua được quyền mua 01 cổ phiếu mới);
- Giá phát hành: từ 12.000 đồng – 15.000 đồng/cổ phần;
- Số lượng cổ phiếu phát hành dự kiến: 20.071.800 cổ phiếu (Số lượng chi tiết sẽ được HĐQT quyết định dựa trên số lượng cổ phiếu lưu hành của Công ty tại thời điểm phát hành);
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu nắm giữ cổ phiếu của Công ty cổ phần Đầu tư Châu Á Thái Bình Dương tính đến ngày chốt danh sách cổ đông;
- Phương án xử lý cổ phiếu không đặt mua hết: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phân phối lại cho các đối tượng khác, với giá bán bằng giá chào bán cho cổ đông hiện hữu, đảm bảo đợt phát hành tăng vốn được thành công và đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty và cổ đông;
- Hạn chế chuyển nhượng: Số cổ phiếu được phân phối cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng; tuy nhiên với số cổ phiếu còn lại không phân phối hết cho cổ đông hiện hữu được chào bán cho một hoặc một số cá nhân và tổ chức khác sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán;
- Thời gian thực hiện: 2019/2020.
- Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:

Giả sử API thực hiện thành công đợt phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu với giá phát hành thấp nhất là 12.000 đồng/cổ phiếu ngay sau khi phát hành cổ phiếu thưởng và/hoặc ESOP (nếu một trong hai hoặc cả hai được thông qua), tổng số tiền dự kiến thu được từ các đợt phát hành là: 240.861.600.000 đồng. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành như sau:

STT	Đối tượng	Đầu tư dự kiến (đồng)	Tiến độ sử dụng vốn
1	Đầu tư Dự án Golden Palace Lạng Sơn	120.430.800.000	Quý II/2019-Quý I/2020
2	Đầu tư Dự án Aqua Park Bắc Giang OCT 5	120.430.800.000	Quý II/2019-Quý I/2020
	Tổng cộng	240.861.600.000	

- Ủy quyền cho HĐQT quyết định và thực hiện các vấn đề:
 - Phê duyệt giá bán chi tiết, thời điểm chốt danh sách cổ đông và số lượng phát hành cổ phiếu phát hành;
 - Xử lý số cổ phần không chào bán hết;
 - Báo cáo kết quả phát hành và kết quả sử dụng vốn lên các cơ quan chức năng;
 - Hoàn tất hồ sơ phát hành tăng vốn, đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung;
 - Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung điều lệ công ty liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ sau khi hoàn tất đợt phát hành;
 - Các vấn đề khác để hoàn thành việc phát hành cổ phiếu;

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 17.745.469 quyền biểu quyết, chiếm 54,78% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý: 14.629.200 quyền biểu quyết, chiếm 45,16% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 7.500 quyền biểu quyết, chiếm 0,02% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

4.13. Thông qua việc Phát hành cổ phiếu riêng lẻ năm 2019

Loại cổ phần:	Cổ phần phổ thông
Tên cổ phần:	Công ty cổ phần đầu tư Châu Á – Thái Bình Dương
Mã chứng khoán:	API
Mệnh giá:	10.000
Phương thức chào bán:	Chào bán cổ phiếu riêng lẻ

Mục đích chào bán:	Thực hiện đầu tư các hạng mục, dự án theo kế hoạch đầu tư được ĐHCĐ năm 2018 thông qua Bổ sung nguồn vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh
Số lượng cổ phần phát hành dự kiến:	20.000.000 cổ phần (Hai mươi triệu cổ phần)
Giá chào bán:	Không thấp hơn 20.000 đồng/cổ phần có tính đến giá pha loãng sau khi hoàn thành đợt phát hành trước đó. Mức giá bán có thể xem xét điều chỉnh tương ứng với mức giá đã pha loãng.
Phương án sử dụng vốn	ĐHCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt và triển khai phương án sử dụng vốn chi tiết phù hợp mục đích phát hành được phê duyệt, dự kiến như sau:

STT	Đối tượng	Đầu tư dự kiến (đồng)	Tiến độ sử dụng vốn
1	Chung cư và Condotel thuộc GD 1 Dự án Royal Park Huế	100.000.000.000	Quý II/2019- I/2020
2	Đầu tư xây dựng Dự án Căn hộ cao cấp Royal Park Thái Nguyên 1 (Thuộc một phần dự án TTTM Gia sàng)	100.000.000.000	Quý II/2019- I/2020
3	Dự án Aqua Park Bắc Giang - tòa OCT 8A	100.000.000.000	Quý II/2019- I/2020
4	Dự án Golden Palace Lạng Sơn	100.000.000.000	Quý II/2019- I/2020

Đối tượng chào bán:	Các nhà đầu tư cam kết đồng hành lâu dài với Công ty (dưới 100 nhà đầu tư) với tiêu chí lựa chọn như sau: <ul style="list-style-type: none"> - Các cá nhân, tổ chức đầu tư trong và ngoài nước, có năng lực tài chính, có khả năng hỗ trợ Công ty trong hoạt động kinh doanh; - Các cá nhân, tổ chức đầu tư trong và ngoài nước có kinh nghiệm trong lĩnh vực bất động sản, tài chính, thiết kế và các ngành nghề phù hợp với chiến lược phát triển của công ty;
---------------------	--

- Có tỷ lệ sở hữu cổ phần sau đợt chào bán phù hợp với quy định của pháp luật;

Ủy quyền:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn nhà đầu tư để chào bán cổ phiếu, số lượng nhà đầu tư, số lượng cổ phần chào bán cho từng nhà đầu tư trong đợt phát hành này trên cơ sở bảo đảm lợi ích tối đa cho các cổ đông của Công ty.

Trong trường hợp nhà đầu tư mua cổ phần theo phương án phát hành này dẫn tới sở hữu tổng số cổ phần biểu quyết của Công ty vượt quá tỷ lệ phải chào mua công theo quy định của pháp luật thì không phải thực hiện thu tục chào mua công khai.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 17.745.469 quyền biểu quyết, chiếm 54,78% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý: 14.629.200 quyền biểu quyết, chiếm 45,16% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 7.500 quyền biểu quyết, chiếm 0,02% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

4.14. Thông qua Ủy quyền cho HĐQT quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

ĐHĐCĐ thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ với nội dung như sau:

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý và điều hành của Công ty: Quy chế nhân viên, biên chế, quỹ lương thù lao cho mỗi thành viên của HĐQT và Ban kiểm soát.
- Ủy quyền cho HĐQT tìm kiếm các đối tác, quyết định mọi vấn đề đối với việc liên doanh, liên kết, góp vốn, mua cổ phần, quyết định tỷ lệ vốn góp, quyết định giá mua cổ phần vào các Công ty khác.
- Ủy quyền cho HĐQT Công ty tiến hành các thủ tục và quyết định các vấn đề liên quan trong việc thành lập các Công ty con, Chi nhánh trực thuộc phù hợp với kế hoạch và chiến lược phát triển của Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 17.745.469 quyền biểu quyết, chiếm 54,78% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý: 14.636.700 quyền biểu quyết, chiếm 45,18% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0 quyền biểu quyết, chiếm 0% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

5. Các vấn đề được đồng ý thông qua tại đại hội cổ đông thường niên

- Tờ trình số 01: Thông qua BCTC Công ty mẹ và hợp nhất kiểm toán năm 2018;
- Tờ trình số 02: Thông qua KQKD và phân phối lợi nhuận năm 2018, kế hoạch 2019;
- Tờ trình số 03: Phương án chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2018 và kế hoạch 2019;
- Tờ trình số 04: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019;
- Tờ trình số 05: Phương án thưởng cho Ban Điều hành năm 2018 và năm 2019;
- Tờ trình số 06: Thông qua việc thay đổi địa chỉ Trụ sở chính của Công ty;
- Tờ trình số 08: Thông qua Quy chế quản trị nội bộ Công ty;
- Tờ trình số 09: Phương án phát hành trái phiếu năm 2019;
- Tờ trình số 14 : Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

6. Đại hội thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội

Bà **Trần Thị Đạt** thay mặt Ban thư ký đại hội đọc dự thảo Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Đầu tư Châu Á-Thái Bình Dương. Các cổ đông tiến hành giơ phiếu biểu quyết với kết quả như sau:

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 17.758.969 quyền biểu quyết, chiếm 54,82% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý: 14.629.200 quyền biểu quyết, chiếm 45,16% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác: 0 quyền biểu quyết, chiếm 0% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

C. BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Biên bản này gồm 21 trang, được lập vào hồi 12h15 ngày 04/06/2019 ngay sau khi phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Đầu tư Châu Á-Thái Bình Dương kết thúc chương trình nghị sự.

Biên bản này được thư ký Đại hội ghi lại đầy đủ, trung thực, đọc lại trước toàn thể Đại hội và được số cổ đông đại diện cho 100% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội biểu quyết thông qua.

TM. BAN THƯ KÝ

TRƯỞNG BAN

Trần Thị Đạt

TM. ĐOÀN CHỦ TỌA

CHỦ TỌA



Nguyễn Đỗ Lăng

PHỤ LỤC DANH SÁCH THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019

Ngày 04 tháng 06 năm 2019

Mã CĐ tham dự	Tên cổ đông	Tên người nhận ủy quyền	Số cổ phần	Số quyền biểu quyết
API001	Nguyễn Đỗ Lăng		7.492.122	7.492.122
API002	LUCERNE ENTERPRISE LTD	Trần Quang Luân	7.426.200	7.426.200
API003	ASEAN DEEP VALUE FUND	Trần Quang Luân	6.658.500	6.658.500
API004	Huỳnh Thị Mai Dung		2.754.800	2.754.800
API005	Nguyễn Hoàng Hiệp	Nguyễn Đỗ Lăng	1.725.500	1.725.500
API006	Lê Hồng Nam	Nguyễn Đỗ Lăng	1.664.100	1.664.100
API008	Huỳnh Thị Mai Dung		999.000	999.000
API009	Nguyễn Thị Bồn	Huỳnh Thị Mai Dung	966.100	966.100
API010	Nguyễn Trung Hiếu	Nguyễn Đỗ Lăng	779.700	779.700
API011	David Peter O'Neil	Trần Quang Luân	544.500	544.500
API012	Công ty cổ phần Chứng khoán Châu Á - Thái Bình Dương		505.600	505.600
API013	Nguyễn Thị Sứy	Phạm Duy Hưng	414.447	414.447
API016	Nguyễn Tiến Lộc	Nguyễn Đỗ Lăng	200.000	200.000
API017	Nguyễn Thị Thu Hà	Huỳnh Thị Mai Dung	75.500	75.500
API018	Trần Huy Kha	Nguyễn Đỗ Lăng	45.100	45.100
API019	Phạm Tất Thắng	Huỳnh Thị Mai Dung	36.000	36.000
API022	Nguyễn Thị Hồng Cúc	Huỳnh Thị Mai Dung	33.700	33.700
API038	Hoàng Thị Bích Hiền		12.000	12.000
API056	Đỗ Thanh Hằng	Nguyễn Hoàng Linh	11.200	11.200
API060	Nguyễn Thị Quang Vinh	Nguyễn Đỗ Lăng	9.900	9.900
API064	Phạm Thị Tươi	Đặng Anh Tuấn	8.000	8.000
API067	Nguyễn Khắc Tú		7.500	7.500
API079	Nguyễn Minh Huệ	Nguyễn Đỗ Lăng	6.100	6.100
API082	Hoàng Minh Nhật	Nguyễn Đỗ Lăng	6.000	6.000
API087	Nguyễn Minh Đỉnh		6.000	6.000
API093	Nguyễn Thị Ngọc Hoa	Nguyễn Đỗ Lăng	6.000	6.000
API267	CAO ANH CHIẾN		600	600
Tổng cộng			32.394.169	32.394.169